

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **199/2021/TLST - HNGĐ** ngày 25 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị K - Sinh năm 1997.

Nơi ĐKKHKT: Thôn NX, xã QT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn PS, xã TS, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Quách Văn T - Sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn NX, xã QT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị K và anh Quách Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con cái:** Anh Quách Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Quách Anh Đ - Sinh ngày 31/8/2019 đến tuổi thành niên. Anh T tự nguyện không yêu cầu chị Phạm Thị K phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Phạm Thị K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, ngăn cấm.

* **Về phần tài sản:** Chị Phạm Thị K và anh Quách Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

* **Về án phí:** Chị Phạm Thị K tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm việc thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị K đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền số AA/2019/0011775 ngày 22/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc. Trả lại cho chị Phạm Thị K số tiền chênh lệch tạm ứng án phí đã nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- UBND xã Quang Trung, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Xuân Vinh